

Số: 571/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào: Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Luật Phí và Lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2017 ngày 16/03/2017 tại UBND phường X, quận T, thành phố H (nay là phường T, thành phố H).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 469/2026/TLST-HNGĐ ngày 07/04/2026, về việc “Xin ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Vũ Thu L**, sinh ngày 18/05/1989; CCCD số 036xxx018648; Ngày cấp: 09/5/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Nơi thường trú và nơi cư trú: 1B ngách 603/2 L, phường T, thành phố H.

- **Bị đơn: Anh Dương Hoàng V**, sinh ngày 07/08/1990; CCCD số 02609xxx5442; Ngày cấp: 10/7/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Nơi thường trú và nơi cư trú: P4 D T1, phường N, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] **Về tình cảm:** Chị Vũ Thu L và anh Dương Hoàng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/03/2017 tại UBND phường X, quận T, thành phố H (nay là phường T, thành phố H). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Chị Vũ Thu L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội cho chị được ly hôn, anh Dương Hoàng V đồng ý, đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] **Về con chung:** Trong thời kỳ hôn nhân, chị Vũ Thu L và anh Dương Hoàng V có 01 người con chung là cháu Dương Đức M, sinh ngày 12/12/2018 (Nam); ngoài ra, anh chị không có con chung, con nuôi nào khác. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Dương Đức M cho chị Vũ Thu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Dương Hoàng V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 12.000.000 VND/tháng (Mười hai triệu đồng/Một tháng) kể từ tháng 5/2026 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

[3] **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về án phí:** Chị Vũ Thu L tự nguyện chịu cả 300.000 VND (Ba trăm

ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thu L và anh Dương Hoàng V.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Vũ Thu L và anh Dương Hoàng V có 01 người con chung là cháu Dương Đức M, sinh ngày 12/12/2018 (Nam); ngoài ra, anh chị không có con chung, con nuôi nào khác.

+ Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cháu Dương Đức M cho chị Vũ Thu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Hoàng V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 12.000.000 VND/tháng (Mười hai triệu đồng/Một tháng) kể từ tháng 5/2026 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền thăm nom, chăm sóc con chung: Anh Dương Hoàng V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**2/ Về án phí:** Chị Vũ Thu L tự nguyện chịu cả 300.000 VND (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0008433 ngày 07/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội. Ghi nhận chị Vũ Thu L đã nộp đủ án phí.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Hậu**